



**Chị Lê Thị Kiêm Y, sinh năm 1997;** nơi thường trú: Ấp P, xã P, huyện A, tỉnh An Giang. Nơi ở: 3 N, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư **Võ Công H** – Đoàn luật sư thành phố H. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 17 giờ ngày 03/7/2024, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trên tuyến cao tốc **C - L** thuộc địa phận **huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế**, Đội tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ cao tốc **Cục C** phát hiện trên xe ô tô 67A-216.81 có 02 người Việt Nam là **Lâm Thuận** và **Nguyễn Hoàng V**, sinh 1970; HKTT: Thành phố Hồ Chí Minh) và 02 người Trung Quốc gồm **CHEN WEN BIN**, sinh 10/01/1984 và **CHEN GUI XING**, sinh 25/11/1984; đều trú tại tỉnh Phúc Kiến, Trung Quốc nhưng không có giấy tờ tùy thân và giấy nhập cảnh vào Việt Nam nên đã bàn giao cho **Công an huyện P**. Bị cáo **Lâm T1** làm nghề chạy xe dịch vụ từ đầu năm 2023 đến nay nhưng không đăng ký kinh doanh. Khoảng tháng 01/2024, **Lâm T1** được một người đàn ông (không rõ nhân thân) nói giọng **B**, sử dụng số điện thoại 0963114591 liên hệ **T1** giới thiệu tên là “**L**”, làm nghề chạy xe dịch vụ muốn làm quen với **T1** để khi nào có khách sẽ giới thiệu cho **T1** chạy xe. Hai bên đã kết bạn Zalo với nhau.

Khoảng 12 giờ ngày 02/7/2024, thông qua ứng dụng **Z** “**L**” liên hệ với **Lâm Thuận** thuê chở 02 người nước ngoài đi từ thành phố Hồ Chí Minh đến thành phố Đà Nẵng để lưu trú với giá trọn gói 8.000.000 đồng. Do **T1** là lái xe khách dịch vụ nên biết đây là người nước ngoài nhập cảnh trái phép không có giấy tờ hợp lệ và không đi máy bay được nên phải thuê xe **T1**. “**L**” và **T1** thỏa thuận đón khách vào lúc 22 giờ, ngày 02/7/2024 tại **Chung cư S, đường T, thành phố T**. Để hỗ trợ lái xe đường dài, **T1** thuê **Nguyễn Hoàng V**, là tài xế đi cùng **T1** để chở khách với giá 500.000 đồng/ngày, chi phí ăn uống dọc đường do **T1** chỉ trả. Quá trình thuê, **T1** không cho **V** biết về việc chở khách người nước ngoài không có giấy tờ nhập cảnh hợp pháp. Khoảng 22 giờ ngày 02/7/2024, **T1** đi xe ô tô biển kiểm soát 67A-216.81 đến đón **V** tại nhà **V** và cả hai cùng đi đến **Chung cư S** để đón khách. Khi đến nơi, **T1** gửi vị trí xe của **T1** cho “**L**”. Khoảng 20 phút sau, có 02 người khách (Trung Quốc) đến và lên xe, **T1** không kiểm tra giấy tờ tùy thân của những người này và bắt đầu cho xe xuất phát đi Đà Nẵng. **T1** yêu cầu “**L**” thanh toán 50% tiền xe, khi trả khách sẽ thanh toán số tiền còn lại, “**L**” đồng ý nhưng chưa chuyển tiền cho **T1**. Đến chiều ngày 03/7/2024, **T1** liên hệ thông báo với “**L**” về việc xe chuẩn bị đến Đà Nẵng, “**Long**” đã trao đổi với **T1** về việc tiếp tục chở 02 người Trung Quốc nói trên đến **K, Hà Tĩnh** và thỏa thuận về giá

cước xe phát sinh từ Đà Nẵng đến K, Hà Tĩnh là 10.000 đồng/km. Cách thức tính tiền là bật ứng dụng Google map từ Đà Nẵng đến điểm trả khách ở K, Hà Tĩnh để xác định quãng đường và tính tiền và T1 đồng ý. Khoảng 17 giờ 20 phút, ngày 03/7/2024, khi xe đang di chuyển trên đường C - L, thuộc địa phận huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, T1 yêu cầu Nguyễn Hoàng V dừng xe trên đường cao tốc để đi vệ sinh, trong khi dừng xe, Lâm Thuận bị tổ công tác Cục C1 Bộ C2 phát hiện, bắt giữ.

Quá trình điều tra, Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh T xác định Lâm Thuận được "L" thuê chở 02 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép đi từ Thành phố Hồ Chí Minh đến Hà Tĩnh để lưu trú, Lâm T1 không biết 02 người Trung Quốc đã nhập cảnh trái phép vào Việt Nam từ khi nào và sau khi đến Hà Tĩnh, 02 người Trung Quốc này sẽ ở đâu, làm công việc gì. Sau khi trừ các chi phí (tiền ăn, tiền xăng xe, tiền thuê tài xế, phí đường bộ), Lâm T1 dự kiến sẽ hưởng lợi khoảng 2.900.000 đồng (Hai triệu chín trăm nghìn đồng). Tuy nhiên, do chưa hoàn thành việc chở khách nên Lâm T1 chưa được "L" thanh toán tiền.

\* Vật chứng và các đồ vật, tài liệu tạm giữ của bị cáo Lâm T1:

- + Giấy chứng minh nhân dân số 366049131 mang tên Lâm Thuận;
- + Giấy phép lái xe hạng B2, số 790148564255 mang tên Lâm Thuận,
- + Giấy chứng nhận đăng ký ô tô số 67000221 mang tên Lê Thị Kiêm Y, xe ô tô biển kiểm soát 67A-216.81;
- + Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số DA3405348, xe ô tô biển kiểm soát 67A-216.81;
- + 01 (một) Camera hành trình ô tô, hiệu Winca, Model C100, số seri: A01C1002307180242;
- + 01 (một) Thẻ nhớ Micro SD HC 008, nhãn hiệu Pioneer, dung lượng 32GB, số seri: WG32G2332RNX03;
- + 01 (một) điện thoại di động Samsung A5255G màu trắng, đã qua sử dụng, Imei 1: 350346452119558, Imei 2: 350895262119554.
- + 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 67A-216.81, hiệu Hyundai Accent, màu trắng, đã qua sử dụng và 01 (một) chìa khóa xe;
- + 01 (một) Thẻ ATM của Ngân hàng A mang tên Lâm Thuận, số tài khoản 254520859;
- + 100 USD và 400 Nhân dân tệ (được niêm phong trong phong bì màu trắng, có chữ ký của L).
- + 01 (một) điện thoại di động Nokia màu vàng, đã qua sử dụng, trên thân máy có dòng chữ 6300 Sapphire.

- Tạm giữ của **Nguyễn Hoàng V**:

+ 01 (một) điện thoại di động Samsung A52 màu tối, đã qua sử dụng, số Imei 1: 357648101291008, Imei 2: 357649101291006.(BL: 68-69;)

\* Về xử lý vật chứng: Cơ quan ANĐT đã trả lại cho chủ sở hữu (**L**) những đồ vật, tài sản, tài liệu sau: - Giấy chứng minh nhân dân số 366049131 mang tên Lâm Thuận;

- Giấy phép lái xe hạng B2, số 790148564255 mang tên Lâm Thuận;

- 01 (một) Camera hành trình ô tô, hiệu Winca, Model C100, số seri: A01C1002307180242;

- 01 (một) Thẻ nhớ Micro SD HC 008, nhãn hiệu Pioneer, dung lượng 32GB, số seri: WG32G2332RNX03;

- 01 (một) Thẻ ATM của **Ngân hàng A** mang tên Lâm Thuận, số tài khoản 254520859;

100 USD và 400 Nhân dân tệ (được niêm phong trong phong bì màu trắng, có chữ ký của **L**).

- 01 (một) điện thoại di động Nokia màu vàng, đã qua sử dụng, trên thân máy có dòng chữ 6300 Sapphire.

Tiếp tục tạm giữ 01 xe ô tô BKS: 67A-216.81 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật của xe; 01 điện thoại di động Samsung A5255G màu trắng và 01 điện thoại A52 màu tối, Cơ quan ANĐT tiếp tục tạm giữ để phục vụ công tác xét xử và thi hành án.

**Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 137/2024/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Huế đã quyết định:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: bị cáo **Lâm T1**, phạm tội “*Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép*”. Xử phạt:

Bị cáo **Lâm T1** 01 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19/7/2024.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng, phần án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17/12/2024 bị cáo **Lâm T1** có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 10/12/2024 Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà **Lê Thị Kim Y1** kháng cáo phần xử lý vật chứng, xin nhận lại chiếc xe ô tô.

### **Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:**

Bị cáo lâm **T1** vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Bà **Lê Thị Kim Y1** vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

*Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư trình bày như bản luận cứ gửi cho Hội đồng xét xử; bị cáo đã bị tạm giam thời gian được 09 tháng, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo **T1** được hưởng án treo; trả lại chiếc xe ô tô cho chị **Y1** vì chị **Y1** không có lỗi và chiếc xe này chủ yếu do tiền của bố mẹ chị **Y1** và vay của Ngân hàng.

*Ý kiến của bị cáo **Lâm T1**:* thống nhất như ý kiến bào của Luật sư.

*ý kiến của bà **Lê Thị Kim Y1**:* thống nhất như ý kiến của Luật sư.

*Ý kiến Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng:*

Về tố tụng: bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan kháng cáo còn trong thời hạn luật định nên được chấp nhận.

Về nội dung: tội danh của bị cáo đã rõ; về hình phạt trên cơ sở các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo lâm **T1** 01 năm tù là phù hợp, không nặng. Đối với kháng cáo của bà **Lê Thị Kim Y1** không chứng cứ gì mới để làm thay đổi quyết định của bản án hình sự sơ thẩm nên không có cơ sở xem xét. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của bà **Lê Thị Kim Y1**, giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tố tụng: bị cáo **Lâm T1** và bà **Lê Thị Kim Y1** kháng cáo còn trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án; do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng giữa tháng 01 năm 2024, Lâm Thuận thông qua mạng xã hội Zalo được một người tên “**L**”, không rõ nhân thân, lai lịch thuê chở 02 người Trung Quốc gồm **Chen Gui X** (sinh ngày: 25/11/1984), **Chen Wen B1** (sinh ngày: 10/01/1984), Cả hai đều trú tại tỉnh Phúc Kiến, Trung Quốc) không có giấy tờ hợp pháp nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, đi từ thành phố Hồ Chí Minh ra Hà Tĩnh với giá thỏa thuận 8.000.000 đồng cho chặng từ thành phố Hồ Chí Minh đến Đà Nẵng, chặng tiếp theo đến **K**, **Hà Tĩnh** là giá 10.000 đồng/km và sẽ chuyển tiền khi khách đến nơi. Khi xe đang dừng tại **cao tốc C - L** thuộc địa phận **huyện P**, **tỉnh Thừa Thiên Huế** thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt

giữ. Hành vi của **Lâm T1** đã cấu thành tội “*Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép*”.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức việc tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nên đã bất chấp dẫn đến phạm tội. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh của Nhà nước và gây mất ổn định xã hội tại địa phương; vì vậy cần phải xử lý nghiêm nhằm để răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Lâm T1**, Hội đồng xét xử xét thấy Toà án cấp sơ thẩm khi quyết định về hình phạt đối với bị cáo đã xem xét về nhân thân và áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài hành vi phạm tội lần này thì chưa bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật nào khác; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, gia đình bị cáo cung cấp thêm Giấy khen do **Hội đồng Taxi Thành phố H** tặng cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Toà án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 01 năm tù là phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, không nặng.

[5] Xét yêu cầu kháng cáo của bà **Lê Thị Kim Y1**, Hội đồng xét xử xét thấy, đối với 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 67A-216.81, hiệu Hyundai Accent, màu trắng, đã qua sử dụng mang tên **Lê Thị Kim Y1** thu giữ của bị cáo. Mặc dù, Xe ô tô này đứng tên bà **Lê Thị Kim Y1** (là vợ của bị cáo) nhưng trong quá trình điều tra, qua các lời khai xác định chiếc xe này là tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân; mục đích mua xe để sử dụng gia đình và kinh doanh dịch vụ. Bị cáo **T1** là người chạy xe dịch vụ. Số tiền mua xe do hai vợ chồng vay ngân hàng và mượn người thân trong gia đình là bố, mẹ. Số tiền thu được từ việc sử dụng xe để kinh doanh vận tải bị cáo đưa về cho vợ để phục vụ sinh hoạt gia đình nên xác định là tài sản chung của vợ chồng. Bị cáo đã dùng xe này để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu chiếc xe ô tô nói trên sung vào ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, khi bị cáo dùng xe vào việc phạm tội bà **Y1** không biết. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên trả lại cho bà **Y1** 1/2 giá trị của chiếc xe là có căn cứ; bà **Y1** kháng cáo nhưng không có chứng cứ gì mới để thể hiện chiếc xe ô tô nói trên là của riêng bà nên không có cơ sở để xem xét chấp nhận.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bà **Lê Thị Kim Y1** giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định; bà **Lê Thị Kim Y1** chỉ kháng cáo về phần xử lý vật chứng nên không phải chịu.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Bác yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Lâm Thuận** và kháng cáo của bà **Lê Thị Kim Y1**; giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 137/2024/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Huế.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Lâm T1** phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Huế;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Huế;;
- Cơ quan CSTHAHS - CA thành phố Huế;
- Sở Tư pháp thành phố Huế;
- Cục THADS thành phố Huế;
- Trại tạm giam CA thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Ngọc Thông**